

*Bài 17*

**QUYỀN BẤT KHẢ XÂM PHẠM VỀ CHỖ Ở**

**I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Giúp HS :

– Hiểu và nắm vững những nội dung cơ bản của quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân được quy định trong Hiến pháp của Nhà nước ta.

– Biết phân biệt đâu là những hành vi vi phạm pháp luật về chỗ ở của công dân ; biết bảo vệ chỗ ở của mình và không xâm phạm đến chỗ ở của người khác ; biết phê phán, tố cáo những ai làm trái pháp luật, xâm phạm đến chỗ ở của người khác.

– Có ý thức tôn trọng chỗ ở của người khác ; có ý thức cảnh giác trong việc giữ gìn và bảo vệ chỗ ở của mình cũng như chỗ ở của người khác.

**II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

**1. Về nội dung**

*a) Trọng tâm của bài*

Nội dung trọng tâm trong bài là những quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

*b) Nội dung cần lưu ý*

– Khi giảng bài này, GV cần nắm vững nội dung Điều 73, Điều 74 Hiến pháp Việt Nam năm 1992 ; Điều 80, Điều 81 và Điều 140 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 124 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để phân tích và làm rõ cho HS hiểu và nắm được nội dung cơ bản của quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

– Nội dung của quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân gồm 2 ý cơ bản sau :

+ Chỗ ở của công dân được Nhà nước và mọi người tôn trọng và bảo vệ.

+ Không ai được xâm phạm, tự ý vào chỗ ở của người khác, trừ trường hợp pháp luật cho phép.

(Dựa vào Điều 140 Bộ luật Tố tụng hình sự để làm rõ những trường hợp pháp luật cho phép khám nhà, chỗ ở).

## **2. Về phương pháp**

– Phương pháp dạy học chủ yếu của bài này là nêu ra các tình huống, sau đó GV gợi ý, hướng dẫn HS suy nghĩ, thảo luận và tự tìm ra câu trả lời đúng cho những câu hỏi đặt ra. Sau đó, GV nhận xét, đánh giá và rút ra kết luận.

– Để HS hiểu sâu sắc bài học, ngoài những câu hỏi tình huống được nêu trong SGK, GV cần đưa ra một vài tình huống và những câu hỏi khác nữa để HS thảo luận.

– Để giúp HS có căn cứ khi phân tích tình huống và rút ra câu trả lời đúng, GV cần cho HS tìm hiểu những quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân (GV có thể giới thiệu hoặc cho HS đọc Điều 73 Hiến pháp Việt Nam năm 1992).

## **3. Tài liệu và phương tiện**

– Tranh Bài 17 trong Bộ tranh GDCC 6 do Công ti Thiết bị Giáo dục I sản xuất.

– Hiến pháp 1992.

– Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

– Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

## **III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU**

### **\* Hoạt động 1 : Giới thiệu bài**

Giới thiệu bài có thể có nhiều cách :

- Có thể qua kiểm tra bài cũ để giới thiệu bài mới.
- Có thể điểm qua những quyền công dân mà các em đã được học, sau đó giới thiệu bài mới.

**\* Hoạt động 2 : Tìm hiểu nội dung bài học**

– GV cho HS tìm hiểu tình huống trong SGK bằng cách đọc SGK hoặc sắm vai theo tình huống.

– Sau đó, GV nêu câu hỏi a trong phần Gợi ý, cho HS thảo luận, phát biểu.

– Sau đó GV nêu tiếp câu hỏi b trong phần gợi ý cho HS thảo luận. Có thể có những ý kiến khác nhau sau đây :

+ Cả hai trường hợp bà Hoà đều có quyền được vào khám nhà T.

+ Chỉ có trường hợp thứ 2 bà Hoà mới có quyền khám nhà T.

+ Cả hai trường hợp bà Hoà đều không có quyền vào khám nhà T.

– Để xác định ý kiến nào đúng, GV cho HS tìm hiểu những quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân (Điều 73 Hiến pháp 1992).

– Sau đó GV hướng dẫn HS phân tích tình huống và tự rút ra câu trả lời đúng cho câu hỏi b.

– GV nêu tiếp câu hỏi c trong phần gợi ý và cho HS thảo luận, trao đổi để tìm câu trả lời đúng. Sau đó, GV chốt lại những nội dung chính của bài (phần Nội dung bài học trong SGK).

**\* Hoạt động 3 : Luyện tập, củng cố**

– GV hướng dẫn HS giải các bài tập trong SGK. Có thể đưa ra những tình huống gần gũi với cuộc sống hằng ngày của các em. Ví dụ : Khi nhà hàng xóm đi vắng, nếu có sự cố xảy ra ở nhà họ, ta sẽ xử lí như thế nào ?

– Phần Bài tập trong SGK có thể thực hiện ngay tại lớp nếu có thời gian. Nếu không đủ thời gian thì dành một số bài tập cho HS làm ở nhà, đồng thời GV cũng ra thêm bài tập về nhà cho HS, giờ học lần sau sẽ kiểm tra.

Chúng tôi xin đưa ra một bài tập và cách trả lời để GV có thêm tư liệu và tham khảo (có thể dùng làm bài tập củng cố hoặc cho HS làm ở nhà) :

*Hai anh công an đang rượt đuổi một phạm nhân trốn trại, đang có lệnh truy nã. Hắn chạy vào một ngõ hẻm rồi mất hút. Hai anh công an nghi là tên này chạy vào nhà ông Tá. Hỏi ông Tá, ông Tá nói không thấy. Hai anh công an đề nghị ông Tá cho vào khám nhà, nhưng ông Tá không đồng ý. Biết rằng chỉ cần lời lỏng một chút là tên này sống mất nên hai anh công an bàn nhau quyết định cứ vào khám nhà ông Tá.*

**Câu hỏi đặt ra :**

1. Trong trường hợp này hai anh công an có vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của ông Tá không ? Tại sao ?
2. Theo em, hai anh công an nên hành động như thế nào ?

**Trả lời :**

1. Theo Điều 73 Hiến pháp 1992, Điều 140 Bộ luật Tố tụng hình sự thì trong trường hợp này có thể được tiến hành khám nhà. Nhưng để khám nhà thì phải có lệnh của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật như : Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan điều tra các cấp (xem Điều 80, Điều 81 và Điều 140 Bộ luật Tố tụng hình sự). Hai anh công an không có quyền tự quyết định vào khám nhà ông Tá.

Như vậy, trong câu chuyện trên đây, hai anh công an tự quyết định vào khám nhà ông Tá khi chưa có lệnh của cấp trên như vậy là không đúng, vi phạm pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

2. Hai anh công an có thể :

– Giải thích cho ông Tá rõ kẻ đang trốn chạy là tội phạm nguy hiểm, đang bị truy nã, ông Tá có quyền và trách nhiệm bắt hắn để giao cho cơ quan công an, hoặc đồng ý để cho công an vào nhà khám.

Cũng cần nói thêm cho ông Tá hiểu rằng, che giấu tội phạm cũng là phạm tội.

– Cử một người ở lại phối hợp cùng nhân dân, công an cơ sở theo dõi giám sát bên ngoài khu nhà tình nghi để có thể xử lý kịp thời khi tên tội phạm xuất hiện. Còn người thứ hai phải khẩn trương xin lệnh khám nhà. Sau đó, khi đã có lệnh, hai anh công an mới được vào khám nhà ông Tá.

**\* Hoạt động 4 : Hướng dẫn học tập ở nhà**

– Yêu cầu HS đọc kỹ phần Nội dung bài học.

– Hướng dẫn HS làm bài tập ở nhà.

(Nếu bài tập trong SGK đã giải quyết hết trên lớp thì GV cần đưa thêm một số bài tập do mình đã chuẩn bị để HS về nhà làm.)

– Cần dặn HS chuẩn bị cho bài học sau.

#### IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

##### **1. Hiến pháp 1992**

*Điều 73* : "Công dân có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu người đó không đồng ý, trừ trường hợp được pháp luật cho phép...".

##### **2. Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009)**

*Điều 124* : Tội xâm phạm chỗ ở của công dân :

"Người nào khám xét trái pháp luật chỗ ở của người khác, đui trái pháp luật người khác khỏi chỗ ở của họ hoặc có những hành vi trái pháp luật khác xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến một năm...".

##### **3. Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003**

*Điều 140* : Căn cứ khám người, chỗ ở, chỗ làm việc, địa điểm, đồ vật, thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm.

"1. Việc khám người, chỗ ở, chỗ làm việc, địa điểm chỉ được tiến hành khi có căn cứ để nhận định trong người, chỗ ở, địa điểm của một người có công cụ, phương tiện phạm tội, đồ vật, tài sản do phạm tội mà có hoặc đồ vật, tài liệu khác có liên quan đến vụ án.

Việc khám chỗ ở, chỗ làm việc, địa điểm cũng được tiến hành khi cần phát hiện người đang bị truy nã".